

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2022-2023 CỦA TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG

Căn cứ luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005, 2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/07/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục; Công văn số 965/TCTĐ-SVHTTDL ngày 22/03/2018 của Sở VHTT&DL Hà Nội về tiêu chuẩn thi đua xây dựng đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao thành phố Hà Nội;

Công văn số 62/HĐTKT ngày 06/10/2022 của Hội đồng thi đua khen thưởng UBND quận Long Biên về việc đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2022 – 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế về thi đua, khen thưởng của trường THCS Việt Hưng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí cho đến khi có văn bản hướng dẫn mới.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Việt Hưng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; để B/c
- Như điều 3,
- Lưu VP.



Trịnh Hoàng Hoa

QUI CHẾ
VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2022-2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-THCSVH ngày tháng năm 2022 của
Trường THCS Việt Hưng)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích công tác thi đua- khen thưởng:

Nhà trường tổ chức phong trào thi đua nhằm động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân đem hết tài năng, năng lực của mình để cống hiến, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển và lớn mạnh về mọi mặt. Khen thưởng là sự ghi nhận công lao, thành quả của cá nhân, tập thể đã đạt được. Qua đó tạo động lực mới trong phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị nhà trường.

2. Đối tượng khen thưởng:

Đối tượng được khen thưởng là: Các tập thể, cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thuộc đơn vị có thành tích xuất sắc trong mọi hoạt động của nhà trường và có đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp phát triển giáo dục của địa phương.

3. Nguyên tắc khen thưởng:

3.1. Nguyên tắc khen thưởng

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3 của Nghị định số 91/2017/NĐ- CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

b) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp nhất mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

c) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

d) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá tình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

3.2. Hình thức tổ chức thi đua khen thưởng: thực hiện theo Điều 4 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ:

a) Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

b) Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các cụm, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

c) Thi đua theo đợt (chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

CHƯƠNG II

CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA

1. Các hình thức khen thưởng.

1.1. Đối với cán bộ, giáo viên và NV:

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi.
- Đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, các cuộc thi khác do các cấp tổ chức.
- Giáo viên có học sinh đạt giải tất cả các môn văn hóa và các môn năng khiếu cấp Quận, cấp Thành phố trở lên.
- Tổ lao động tiên tiến.

1.2. Đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh.

- Đạt danh hiệu lớp xuất sắc, lớp tiên tiến.
- Cá nhân học sinh: đạt học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, học sinh đạt giải trong các kỳ thi văn hóa và năng khiếu do các cấp tổ chức.

1.3. Danh hiệu thi đua cao hơn.

Tiêu chuẩn đã được qui định theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng.

2.1. Đối với tập thể:

2.1.1. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

- Tiêu chuẩn: được quy định tại Điều 28 Luật thi đua, Khen thưởng: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- + Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- + Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.1.2. Danh hiệu Đơn vị tiên tiến về TĐTT:

- Tiêu chuẩn: có tiêu chí riêng để chấm.

2.2. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

2.2.1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: được quy định tại Điều 9 nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ.

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến kinh nghiệm để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức đơn vị.

Lưu ý:

+ Chỉ xét thi đua đối với các cá nhân có đăng ký danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở đầu năm học 2022-2023.

+ Tỷ lệ “chiến sỹ thi đua” không quá 15% số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó đảm bảo không quá 1/3 là cán bộ quản lý (nếu có số dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn lên)

+ Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu ngoài các tiêu chuẩn quy định thì đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

2.2.2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

* Tiêu chuẩn chung

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- c) Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

* Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Tích cực tham gia các phong trào thi đua; có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, kiểm tra đánh giá học sinh, lên lớp, quản lý hồ sơ sổ sách; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được đánh giá loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp hoặc loại khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng;

b) Đối với công chức, viên chức, người lao động: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm.

2.2.3. Đối với học sinh

* Lớp tiên tiến:

a) Giáo dục: đạt chỉ tiêu đăng ký đầu năm.

b) Có thành tích trong các hoạt động phong trào thi đua do nhà trường, Liên đội tổ chức: Tinh thần, thái độ, kết quả tham gia các hoạt động tập thể tốt; Giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo quản tài sản công đảm bảo theo quy định.

d) Không có HS vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nội quy nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

* Lớp xuất sắc:

a) Đạt lớp tiên tiến.

b) Có thành tích xuất sắc trong mọi hoạt động. Có nhiều học sinh đạt giải cao. Được Hội đồng thi đua bình chọn.

c) Được xếp loại trong top 15% các lớp tiên tiến tại bảng xếp loại thi đua cuối năm do Đoàn – Đội đánh giá cuối năm.

* Học sinh:

a) Khen thưởng danh hiệu Học sinh giỏi cho những học sinh được xếp loại học kỳ hoặc cả năm học đạt học lực giỏi và hạnh kiểm tốt.

b) Khen thưởng danh hiệu Học sinh tiên tiến cho những học sinh được xếp loại học kỳ hoặc cả năm học đạt học lực khá trở lên và hạnh kiểm khá trở lên.

c) Khen thưởng danh hiệu học sinh Xuất sắc đối với những học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức tốt, kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức tốt và có ít nhất 06 môn được đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số có ĐTBmcn đạt từ 9,0 điểm trở lên.

d) Khen thưởng danh hiệu học sinh giỏi đối với những học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức tốt, kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức tốt.

* Khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập trong năm học.

* Các hình thức khen thưởng khác: Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Khen thưởng học sinh đạt thành tích trong các đợt thi đua, giao lưu học sinh năng khiếu, các cuộc thi do trường, quận, thành phố, quốc gia, quốc tế tổ chức...

CHƯƠNG III

THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ thi đua, khen thưởng

1.1. Hồ sơ cấp trường:

a) Cá nhân:

- Bản đăng kí thi đua của cá nhân (đầu năm học).
- Báo cáo thành tích cá nhân.
- Danh sách đề nghị khen thưởng của tổ đối với GV, của GVCN đối với học sinh (cuối năm học).

b) Tập thể:

- Bản đăng kí thi đua của tập thể (tổ), trường.
- Bản tổng hợp đăng kí thi đua (đầu năm học).
- Biên bản họp xét thi đua (cuối các đợt thi đua, cuối năm học).
- Bản tổng hợp kết quả xét thi đua.
- Báo cáo thành tích tập thể.

1.2. Hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Khen thưởng

Các cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận.

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua: CSTĐ, Giáo viên giỏi, tổng phụ trách giỏi, nhân viên giỏi và các thành tích khác của GV: Do cấp công nhận khen thưởng.

Mức thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến, thưởng giáo viên giỏi, tổng phụ trách giỏi, nhân viên giỏi và các thành tích khác của GV (Phụ lục 1).

Mức thưởng học sinh chi theo định mức (Phụ lục 2).

2. Tổ chức thực hiện.

Quy chế thi đua, khen thưởng có hiệu lực thực hiện thống nhất trong toàn trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng của trường đến cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên trong toàn trường để biết và thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cá nhân kịp thời đề xuất ý kiến với Hiệu trưởng./.

Phụ lục 1

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG**Đối với tập thể, cá nhân CBGVNV**

(Kèm theo Quyết định/QĐ-THCSVH ngày .../.../2022 của Trường THCS Việt Hưng

về việc Ban hành quy chế thi đua khen thưởng năm học 2022- 2022)

1. Đối với danh hiệu tập thể

STT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thời gian thực hiện
1	Tổ lao động tiên tiến	200.000đ	Cuối năm học

2. Đối với danh hiệu cá nhân

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thời gian thực hiện
*	Danh hiệu thi đua		
1	Xếp loại thi đua cuối năm đạt lao động tiên tiến.	0,3 x mức lương cơ sở	Cuối năm học
2	- Đạt giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi cấp quận + Đạt nhất + Đạt nhì + Đạt ba	500.000đ 400.000đ 300.000đ	Cuối năm học
3	GV giỏi, nhân viên giỏi cấp TP + Nhất + Nhì + Ba + K/khích	1.000.000đ 800.000đ 600.000đ 400.000đ	Cuối năm học
4	GV giỏi, nhân viên giỏi cấp Quốc gia		Cuối năm học

	+ Nhất	2.000.000đ	
	+ Nhì	1.500.000đ	
	+ Ba	1.000.000đ	
	+ K/khích	500.000đ	
*	Khen thưởng khác		
1	* GV, NV tham gia các cuộc thi về CNTT, ĐDDH tự làm... ở cấp nào	tương đương với GV giỏi ở cấp đó	Cuối năm học
2	GV tham gia các cuộc thi văn nghệ, TDTT ... (do LĐLĐ tổ chức)		
	- Cấp Quận	200.000đ	Cuối năm học
	- Cấp Thành phố	300.000đ	
3	GV có HS đạt giải các cấp về về văn hóa Cấp Quận Cấp Thành phố Cấp Quốc gia	 300.000đ 500.000đ 1.000.000đ	Cuối năm học
4	GV có HS đạt giải các cấp về các kỳ thi khác Cấp quận Cấp thành phố	 100.000đ 200.000đ	Cuối năm học

* Cùng một hoạt động CB, GV, NV chỉ được nhận ở mức thưởng cao nhất.

* Các cuộc thi theo nhóm mức thưởng của mỗi CB, GV, NV bằng 1/2 giải thưởng cá nhân.

Phụ lục 2

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG
Đối với tập thể, cá nhân học sinh

1. Đối với danh hiệu tập thể*** Thưởng tập thể cuối năm học**

STT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thời gian thực hiện
1	Lớp tiên tiến	200.000đ	Cuối năm học
2	Lớp xuất sắc	300.000đ	Cuối năm học

2. Đối với danh hiệu cá nhân

Học sinh đạt giải trong các kỳ thi chính thức			
1	HS đạt giải cấp Quận + Nhất (HCV) + Nhì (HCB) + Ba (HCD) + KK	150.000đ 100.000đ 70.000đ 50.000đ	Cuối năm học
2	HS đạt giải các cấp TP + Nhất (HCV) + Nhì (HCB) + Ba (HCD) + KK	200.000đ 150.000đ 100.000đ 50.000đ	Cuối năm học
3	HS đạt giải các cấp Quốc gia + Nhất (HCV) + Nhì (HCB) + Ba (HCD) + KK	300.000đ 250.000đ 200.000đ 150.000đ	Cuối năm học
4	HS đạt giải các cấp Quốc tế các kỳ thi khác + Vàng. + Bạc + Đồng	150.000đ 100.000đ 50.000đ	Cuối năm học
6	HS đạt giải các cấp Quốc gia các kỳ thi khác + Vàng. + Bạc + Đồng	100.000đ 50.000đ 30.000đ	Cuối năm học

7	Học sinh đạt học sinh Xuất sắc khối 6,7, Giỏi khối 8,9. Đạt học sinh tiên tiến khối 8,9, học sinh giỏi khối 6,7.	40.000đ 20.000đ	Cuối năm học
---	---	--------------------	--------------

* Cùng một hoạt động, HS chỉ được nhận ở mức thưởng cao nhất

* Các cuộc thi theo nhóm mức thưởng của mỗi HS bằng 1/2 giải thưởng cá nhân.